TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:02/2021/DS-ST
Ngày: 15-01-2021
V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản và mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lưu Thị Kiên;
2. Bà Nguyễn Thị Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2020/TLST- DS ngày 09 tháng 6 năm 2020 về "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản và mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:158/2020/QĐXX-ST ngày 30 tháng 11 năm 2020; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị L, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Ấp H, xã B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; *có mặt*.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1984 và anh Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Đoàn Thị L, quá trình hòa giải và tại Tòa chị L trình bày: Ngày 10-12-2019 chị có cho chị H vay số tiền 200.000.000 đồng, chị H có viết giấy mượn tiền. Anh H1 vay số tiền 200.000.000 đồng có viết giấy mượn tiền không ghi ngày tháng năm có chữ ký của anh H1, chị H không có lãi suất. Ngoài ra, từ ngày 02-05-2019 đến ngày 10-12-2019 anh H1 đổ xăng dầu xe nợ chị số tiền 71.942.000 đồng, anh H1 có ký tên trong sổ nợ do chị theo dõi. Tổng cộng số tiền là 471.942.000 đồng.Chị nhiều lần đến nhà đòi nợ nhưng chị H, anh H1 cố tình né tránh.Do đó,chị yêu cầu chị H, anh H1 trả cho chị số tiền trên, không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Trước đây, chị có mượn chị L 200.000.000 đồng, không có làm giấy tờ. Sau này, chị L yêu cầu ghi giấy nợ nhưng do chị đi làm ăn ở Campuchia không có ở nhà nên khi cH chị đến đổ

xăng tại cây xăng của chị L, chị L mới nói vợ cH chị ai ký giấy nợ cũng được. Sau đó, chị mới điện thoại cho anh H1 nhờ viết giấy nợ 200.000.000 đồng đưa cho chị L. Do đó, khi đến trạm xăng của chị L để đổ xăng, anh H1 mới viết giấy nợ 200.000.000 đồng không ngày tháng năm và ký luôn họ tên chị cùng với họ tên anh H1, giấy này viết và gửi cho anh Hải nhân viên của chị L để đưa lại cho chị L. Do giấy nợ không có ngày tháng năm, chị L không chịu yêu cầu viết lại giấy nợ khác và hứa xé bỏ giấy nợ không ngày tháng năm này nên chị viết lại giấy nợ 200.000.000 đồng ngày 10-12-2019 cho chị L. Khi viết lại giấy nợ này, chị yêu cầu chị L trả lại giấy nợ không ngày tháng thì chị L nói đã xé bỏ rồi, tin tưởng nên chị mới viết lại và ký tên đưa cho chị L. Tuy nhiên, chị L không xé bỏ mà giữ lại để kiện chị. Chị xác định, giấy nợ không ngày tháng năm là viết trước giấy nợ ngày 10-12-2019 mấy ngày. Hai giấy nợ này là cùng một số tiền, do trong giấy nợ không có ngày tháng chị L không chịu nên yêu cầu viết lại giấy nợ mới.

Riêng tiền đổ xăng 71.942.000 đồng, chị đã trả cho chị L 30.000.000 đồng trước tết năm 2020 nhưng không làm giấy tờ, chỉ còn nợ lại 41.942.000 đồng. Chị xác định chỉ còn nợ chị L 241.942.000 đồng và đồng ý trả số tiền này.

Anh Nguyễn Văn H1 trình bày: Anh có đổ xăng của chị L thiếu số tiền 71.942.000 đồng, chị H đã trả 30.000.000 đồng còn nợ lại 41.942.000 đồng. Riêng giấy nợ 200.000.000 đồng không ngày tháng là do chị H mượn chị L trước đó nhưng không làm giấy. Do chị H bận đi làm ăn nên khi anh đến trạm xăng của chị L đổ xăng thì chị H mới nhờ anh viết lại theo yêu cầu của chị H, toàn bộ chữ ký của chị H và của anh trong giấy nợ đều do anh viết. Số tiền này anh không có vay và cũng không có nhận của chị L. Anh viết giùm cho chị H khi đến đổ dầu và đưa cho anh H2 nhân viên của chị L để đưa lại cho chị L. Riêng giấy nợ 200.000.000 đồng của ngày 10-12-2019 chị H viết lại anh hoàn toàn không biết. Anh xác định anh và chị H còn nợ chị L 241.942.000 đồng và chỉ đồng ý cùng chị H trả số tiền này**.**

Ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử (HĐXX): Thẩm phán thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 430, 440, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu của chị L. Buộc chị H, anh H1 trả cho chị L số tiền nợ gốc 471.942.000 đồng, ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất. Giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn H1 được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị L thấy rằng: Quá trình lấy lời khai và H1 giải, chị H xác định có viết giấy nợ chị L số tiền 200.000.000 đồng ngày 10-12-2019 chưa trả; anh H1 xác định có viết giấy nợ chị L số tiền 200.000.000 đồng không ngày tháng năm và có đổ xăng dầu tại cây xăng của chị L số tiền 71.942.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là sự thật. Tuy nhiên, anh H1 chị H cho rằng hai giấy nợ này là cùng một số tiền, do trong giấy nợ anh H1 viết trước đó không ghi ngày tháng chị L không chịu nên sau này chị L yêu cầu chị H viết lại giấy nợ khác, chị L nói xé bỏ giấy nợ cũ nên chị H mới viết lại giấy nợ mới, còn tiền đổ dầu đã trả 30.000.000 đồng chỉ còn nợ 41.942.000 đồng. Ngược lại,ký chị L cho rằng số tiền 200.000.000 đồng ngày 10-12-2019 là do chị H ký vay, còn số tiền 200.000.000 đồng không ghi ngày tháng năm là do anh H1 vay, riêng tiền đổ xăng dầu thì chưa trả.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, việc chị H anh H1 cho rằng hai giấy nợ 200.000.000 đồng của ngày 10-12-2019 và 200.000.000 đồng không ngày tháng năm là cùng một số tiền nhưng không có chứng cứ chứng minh. Quá trình làm việc anh H2 xác định số tiền 200.000.000 đồng do chị L gửi anh nhờ đưa cho anh H1. Khi đưa tiền chị L có nói " *khi nào anh H1 đến lấy thì đưa cho anh H1 và lấy giấy nợ đưa cho chị*". Anh không nhớ ngày tháng cụ thể nhưng khoảng xế trưa thì anh H1 đến đổ dầu, anh lấy tiền đưa cho anh H1, sau khi giao tiền anh H1 mới lấy giấy nợ đã viết sẵn để trong túi quần đưa lại cho anh và anh đã giao lại cho chị L. Việc anh H1, chị H cho rằng giấy nợ không ghi ngày tháng anh chị không có vay, không có nhận tiền mà viết theo yêu cầu của chị L nhưng không có chứng cứ chứng minh nên cần buộc anh chị cùng có trách nhiệm trả.

Riêng số tiền đổ xăng dầu 71.942.000 đồng, chị H cho rằng trả chị L 30.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ gì thể hiện nên cần buộc anh chị cùng có trách nhiệm trả số tiền này.

Do đó, buộc chị H anh H1 cùng có trách nhiệm trả cho chị L số tiền vay và tiền mua bán xăng dầu tổng cộng 471.942.000 đồng là có căn cứ. Ghi nhận chị L không yêu cầu tính lãi suất.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430; 440, 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị L.

Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn H1 có nghĩa vụ trả cho chị Đoàn Thị L số tiền nợ gốc 471.942.000 (*bốn trăm bảy mươi mốt triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn)* đồng. Ghi nhận chị L không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải thêm số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn H1 phải chịu 22.877.700 (*hai mươi hai triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Đoàn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.439.000 đồng theo Biên lai thu số 0000127 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Phòng KTNV.TAT;*
- *VKSND TP Tây Ninh;*
- *THADS TP Tây Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Võ Thanh Hùng